TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112 /2026/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 116/2026/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Lê Huynh B, sinh năm 1997;

Căn cước công dân: 096097000876, Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 30/11/2022.

Địa chỉ: Ấp Ô, xã K, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2003;

Căn cước công dân: 083303012375, Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 24/06/2022.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Huynh B và chị Nguyễn Thị M. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký hôn số 71, ngày 11/07/2022 của Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã K, tỉnh Cà Mau) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

2.1.Về con chung: Quá trình sống chung, anh Lê Huynh B và Chị Nguyễn Thị M thỏa thuận và thống nhất. Anh Lê Huynh B được quyền nuôi dưỡng con chung tên Lê Phúc T, sinh ngày 03/4/2022.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Huynh B không yêu cầu chị Nguyễn Thị M cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Lê Huynh B trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Anh Lê Huynh B và chị Nguyễn Thị M khai thống nhất không có.

2.3. Về nợ chung: Anh Lê Huynh B và chị Nguyễn Thị M khai thống nhất không có.

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh Lê Huynh B tự nguyện nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001610 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, hoàn lại cho anh Lê Huynh B số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- P. THADS Khu vực 8 – Vĩnh Long
- UBND xã K, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã T, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thị Yến Nhi